TH – PHP (Cơ bản)

Bài 1: Thiết kế Form Định màu chữ - màu nền

| # DÎN | H MÀU CHỮ - MÀU NỀN |
|-----------|---------------------------------|
| Nội dung: | Vì lợi ích trăm năm trồng người |
| Màu nền: | DD4800 |
| Màu chữ: | FFFFF |

Kết quả sau khi nhấn Xem kết quả

Vì lợi ích trăm năm trồng người

Yêu cầu thiết kế:

| Stt | Đối tượng | Yêu cầu | Ghi chú |
|-----|------------|--|---------|
| 1 | Form | - Đặt tên cho Form | |
| | | - Thiết lập phương thức cho Form là post | |
| | | - Và action của Form là tên của trang | |
| 2 | Điều khiển | - Sử dụng điều khiển TextField, Button | |

Yêu cầu chức năng

| Stt | Đối tượng | Yêu cầu xử lý chức năng | Ghi chú |
|-----|----------------------------|--|---------|
| 1 | Nút lệnh Xem kết quả | Khi chọn, thực hiện Xuất nội dung người dùng nhập ra một paragraph hay table có màu chữ và màu nền như người dùng đã nhập | |

| Stt | Đối tượng | Xử lý | |
|-----|-----------|--|--|
| 1 | Trang | - Tạo một trang tên là dinh_dang.php | |
| 2 | Nút lệnh | Lần lượt lấy các giá trị trên form thông qua biến \$_POST | |
| | Xem kết | <pre>\$ten_bien = \$_POST["ten_dieu_khien"];</pre> | |
| | quả | Ví dụ: \$noi_dung = \$_POST["noi_dung"]; -> lấy giá trị điều khiển | |
| | | TextField có tên là noi_dung | |
| | | - Tạo một table có màu nền là màu lấy đã lấy được là: bgcolor = '#".\$mau_nen."' | |
| | | - Trong table, ta thêm vào một dòng. | |
| | | - Trên dòng đó, ta xuất nội dung mà người dùng đã nhập (dùng echo) có màu chữ đã lấy được giá trị là: | |

Bài 2: Thiết kế Form Tìm thứ trong tuần

| | ΓÌΜ | THÚ | TRONG | TUẦN |
|--|-----|-----|--------|--------------------|
| Ngày/tháng/năm: | 2 | / 9 | / 2007 | Tìm thứ trong tuần |
| Ngày 2 tháng 9 năm 2007 là ngày Chủ Nhật | | | | |

| Stt | Đối tượng | Yêu cầu | Ghi chú |
|-----|------------|--|---------|
| 1 | Form | - Đặt tên cho Form | |
| | | - Thiết lập phương thức cho Form là post | |
| | | - Và action của Form là tên của trang | |
| 2 | Điều khiển | - Sử dụng điều khiển TextField, Button | |
| | | - TextField Thứ trong tuần không cho phép nhập liệu và chỉnh sửa | |

Yêu cầu chức năng

| Stt | Đối tượng | Yêu cầu xử lý chức năng | Ghi chú |
|-----|-----------------------------------|---|---------|
| 1 | Nút lệnh Tìm thứ trong tuần | Khi chọn, thực hiện : o Cho biết ngày/tháng/năm được nhập là ngày thứ mấy trong tuần | |

| Stt | Đối tượng | Xử lý | |
|-----|-----------------------------------|--|-------------------------------|
| 1 | Trang | - Tạo một trang tên là thu_trong_tuan.php | |
| 2 | Nút lệnh Tìm thứ trong tuần | Lấy giá trị ngày, tháng, năm trên form thông qua biếr Lấy giá trị thứ trong tuần (thông qua ngày, tháng, năr \$jd=cal_to_jd(CAL_GREGORIAN,\$thang,\$nga \$day = jddayofweek(\$jd,0); Đọc thứ trong tuần (\$thu) bằng switch case: switch Xuất \$thu vào TextField Thứ | – m đã nhập) ay,\$nam); |

Bài 3: Thiết kế Form Tách họ và tên

| TÁCH HỘ VÀ TÊN | | |
|----------------|----------------------|--|
| Họ và tên: | Nguyễn Thị Thu Tuyết | |
| Họ: | Nguyễn | |
| Tên đệm: | Thị Thu | |
| Tên: | Tuyết | |
| | Tách Họ Tên | |

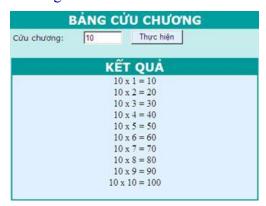
| Stt | Đối tượng | Yêu cầu | Ghi chú |
|-----|------------|--|---------|
| 1 | Trang | - Đặt tên cho Form | |
| | | - Thiết lập phương thức cho Form là post | |
| | | - Và action của Form là tên của trang | |
| 2 | Điều khiển | - Sử dụng điều khiển TextField, Button | |
| | | - TextField Họ, tên đệm, tên không cho phép nhập liệu và chỉnh sửa | |

Yêu cầu chức năng

| Stt | Đối tượng | Yêu cầu xử lý chức năng | Ghi chú |
|-----|----------------------------|--|---------|
| 1 | Nút lệnh Tách Họ Tên | Khi chọn, thực hiện : o Tách họ tên ra thành ba phần: họ, tên đệm, tên và xuất ra như hình trên | |

| Stt | Đối tượng | Xử lý |
|-----|----------------------------|--|
| 1 | Trang | - Tạo một trang tên là tach_ho_ten.php |
| 2 | Nút lệnh Tách Họ Tên | Lấy giá trị chuỗi họ tên trên form thông qua biến \$_POST Dùng hàm tách chuỗi và gán vào mảng: \$ho_ten = trim(\$_POST["ho_ten"]); \$mang = explode(" ", \$ho_ten); Tách và lấy giá trị \$ho, \$ten, \$ten_dem: o Họ là phần tử đầu tiên của mảng o Tên là phần tử cuối cùng của mảng o Tên đệm: dùng vòng lặp for duyệt từ phần tử thứ hai đến phần tử kế cuối và gán giá trị vào chuỗi \$ten_dem Xuất \$ho, \$ten, \$ten_dem ra các TextField |

Bài 4: Thiết kế Form Bảng cửu chương



| Stt | Đối tượng | Yêu cầu | Ghi chú |
|-----|------------|---|---------|
| 1 | Form | - Đặt tên cho Form | |
| | | - Thiết lập phương thức cho Form là post | |
| | | - Và action của Form là tên của trang | |
| 2 | Điều khiển | - Sử dụng điều khiển Label, TextField, Button | |

Yêu cầu chức năng

| Stt | Đối tượng | Yêu cầu xử lý chức năng | Ghi chú |
|-----|-----------|---|---------|
| 1 | Nút lệnh | - Khi chọn, thực hiện : | |
| | Thực hiện | o Xuất bảng cửu chương ra label Kết quả | |

| Stt | Đối tượng | Xử lý | |
|-----|-----------------------|---|-----|
| 1 | Trang | - Tạo một trang tên là cuu_chuong.php | |
| 2 | Nút lệnh Thực hiện | Lấy giá trị số muốn in bảng cửu chương trên form thơ Dùng vòng lặp for (duyệt từ 1 đến 10), ở mỗi giá trị t và ghép vào chuỗi (\$chuoi) Xuất \$chuoi chứa bảng cửu chương | • . |

Bai 5: Thiết kế Form Phát sinh mảng và tính toán



| Stt | Đối tượng | Yêu cầu | Ghi chú |
|-----|------------|--|---------|
| 1 | Form | Đặt tên cho Form Thiết lập phương thức cho Form là post Và action của Form là tên của trang | |
| 2 | Điều khiển | Sử dụng điều khiển TextField, Button TextField Mång, GTLN, GTNN, Tổng không cho phép nhập liệu và chỉnh sửa | |

Yêu cầu chức năng

| Stt | Đối tượng | Yêu cầu xử lý chức năng | Ghi chú |
|-----|--|---|---------|
| 1 | Nút lệnh Phát sinh và tính toán | Khi chọn, thực hiện: Tạo một mảng có số phần tử là số phần tử do người dùng nhập vào, mỗi phần tử có giá trị ngẫu nhiên từ 0 đến 20. | |
| | | Xây dựng 5 hàm: tạo mảng, xuất mảng, tính tổng, tìm min, tìm max Gọi sử dụng 5 hàm đã viết và xuất kết quả ra như hình trên | |

| Stt | Đối tượng | Xử lý |
|-----|--|--|
| 1 | Trang | - Tạo một trang tên là mang_phat_sinh_tinh_toan.php |
| 2 | Nút lệnh Phát sinh và tính toán | - Lấy giá trị số phần tử trên form thông qua biến \$_POST - Xây dựng hàm tạo mảng số ngẫu nhiên: function tao_mang(\$n) { Duyệt mảng từ 0 đến số phần tử (n) mà người dùng đã nhập { Úng với mỗi phần tử, phát sinh giá trị ngẫu nhiên bằng hàm rand(0,20); } Trả về mảng mới tạo ra } - Lần lượt xây dựng các hàm xuất mảng, tính tổng, tìm Max, tìm Min - Gọi sử dụng các hàm đã xây dựng \$mang = tao_mang(\$n); \$mang_kq = xuat_mang(\$mang); \$tong = tinh_tong(\$mang); \$max = tim_max(\$mang); \$min = tim_min(\$mang); |
| | | - Xuất các kết quả ra các TextField |

Bài 6: Hiển thị các danh lam thắng cảnh

Khi chưa chọn tên danh lam thắng cảnh



Khi đã chọn tên danh lam thắng cảnh: sẽ di chuyển tới đúng hình của danh lam thắng cảnh đó



Yêu cầu chức năng

| Stt | Đối tượng | Yêu cầu xử lý chức năng | Ghi chú |
|-----|-----------|---|---------|
| 1 | Trang | - Thực hiện: | |
| | | o Tạo ra một mảng hai chiều mặc định chứa danh lam thắng cảnh, mỗi mảng con trong mảng hai chiều gồm có ba phần tử là mã danh lam thắng cảnh, tên danh lam thắng cảnh, và hình ảnh Ví dụ: ("dl", "Thành phố Đà Lạt", "da_lat.jpg"). o Xuất ra theo yêu cầu sau: | |
| | | Khi người dùng chưa chọn tên danh lam thắng cảnh thì in ra tất cả các danh lam thắng cảnh. Khi người dùng đã chọn tên danh lam thắng cảnh thì di chuyển tới đúng danh lam thắng cảnh đó Khi người dùng chọn "Quay về đầu trang" thì di chuyển lên đầu trang | |

| Stt | Đối tượng | Xử lý | |
|-----|-----------|-------|--|
|-----|-----------|-------|--|

| 1 | Trang | - Tạo một trang tên là mang 2chieu dia danh.php |
|---|--------|---|
| | 114115 | - Thiết kế table |
| | | - Tao "neo" |
| 2 | | , |
| 2 | | - Tạo một mảng hai chiếu địa danh: |
| | | \$mang_dia_danh = array(); |
| | | \$mang_dia_danh = array(|
| | | array(ma=>"nt",ten=>"Biển Nha Trang", hinh=>"nha_trang.jpg"), array(ma=>"dl", ten=>"Thành phố Đà Lạt", hinh=>"da_lat.jpg"), array(ma=>"vt",ten=>"Biển Vũng Tàu", hinh=>"vung_tau.jpg"), array(ma=>"hl",ten=>"Vịnh Hạ Long", hinh=>"ha_long.jpg"), array(ma=>"pt",ten=>"Biển Phan Thiết", hinh=>"phan_thiet.jpg"), array(ma=>"ht",ten=>"Biển Hà Tiên", hinh=>"ha_tien.jpg"), |
| | | array(ma=>"pq",ten=>"Đảo Phú Quốc", hinh=>"phu_quoc.jpg")); |
| | | Hiển thị danh sách các địa danh vào tạo link cho các địa danh này (để đến được chi tiết địa danh) |
| | | \$mang = ""; |
| | | foreach(\$mang_dia_danh as \$mot_dia_danh) |
| | | { |
| | | <pre>\$ten = \$mot_dia_danh['ten'];</pre> |
| | | <pre>\$mdd = \$mot_dia_danh['ma'];</pre> |
| | | \$mang= \$mang." \$ten |
| | | } |
| | | - Hiển thị chi tiết các địa danh vào tạo link cho các địa danh này (để quay về đầu trang) |
| | | \$noi_dung =""; |
| | | foreach(\$mang_dia_danh as \$mot_dia_danh) |
| | | { |
| | | \$link = " "; |
| | | <pre>\$ten = \$mot_dia_danh['ten'];</pre> |
| | | <pre>\$hinh = \$mot_dia_danh['hinh'];</pre> |
| | | <pre>\$hinh_anh = "";</pre> |
| | | \$noi_dung = \$noi_dung . "\$link \$ten \$nghia \$hinh_anh Quay về đầu trang "; |
| | | } |

Bài 7: Tạo một trang PHP có tên là Dang_ky_phong_day

| ĐĂNG KÝ PHÒNG DẠY |
|--------------------------------------|
| Phòng số: A001 ▼ |
| Giáo sư giảng dạy: Nguyễn Văn An |
| Ngày / tháng / năm: 07 / 06 / 2007 ▼ |
| Ghi nhận |
| |

Kết quả sau khi nhấn *Ghi nhận*

Ngày 07 / 06 / 2007 Giáo sư Nguyễn Văn An sẽ dạy tại phòng: A001

Yêu cầu thiết kế:

| Stt | Đối tượng | Yêu cầu | Ghi chú |
|-----|------------|--|---------|
| 1 | Form | - Đặt tên cho Form | |
| | | - Thiết lập phương thức cho Form là get | |
| | | - Và action của Form là tên của trang | |
| 2 | Điều khiển | - Sử dụng điều khiển TextField, List/Menu, Button | |
| | | - Tróng đó List/Menu sẽ là danh sách các ngày từ ngày hiện hành đến 13 ngày sau (Đăng ký phòng dạy trong 2 tuần) | |

Yêu cầu chức năng

| Stt | Đối tượng | Yêu cầu xử lý chức năng | Ghi chú |
|-----|-----------|---------------------------------------|---------|
| 1 | Nút lệnh | - Khi chọn, thực hiện : | |
| | Ghi nhận | o Hiển thị nội dung đăng ký phòng dạy | |

| Stt | Đối tượng | Xử lý |
|-----|----------------------|--|
| 1 | Trang | - Tạo một trang tên là dang_ky_phong_day.php |
| 2 | Nút lệnh Ghi nhận | Lần lượt lấy các giá trị trên form thông qua biến \$_GET \$ten_bien = \$_GET["ten_dieu_khien"]; Ví dụ: \$ten_gv = \$_GET["ten_gv"]; -> lấy giá trị điều khiển TextField có tên là ten_gv In các giá trị này như yêu cầu |



Kết quả sau khi nhấn Thuộc tính của tập tin

Tên file: mon_banh_cuon.jpg Loại file: image/pjpeg Kích cỡ: 15.474609375 Kb

Yêu cầu thiết kế:

| Stt | Đối tượng | Yêu cầu | Ghi chú |
|-----|------------|--|---------|
| 1 | Form | - Đặt tên cho Form | |
| | | - Thiết lập phương thức cho Form là post | |
| | | - Và action của Form là tên của trang | |
| 2 | Điều khiển | - Sử dụng điều khiển File Field, Button | |

Yêu cầu chức năng

| Stt | Đối tượng | Yêu cầu xử lý chức năng | Ghi chú |
|-----|---------------------------------------|--|---------|
| 1 | Nút lệnh Thuộc tính của tập tin | - Khi chọn, thực hiện: Hiển thị tên / loại / và đường dẫn của file | |

| Stt | Đối tượng | Xử lý |
|-----|---------------------------------------|---|
| 1 | Trang | - Tạo một trang tên là thuoc_tinh_file.php |
| 2 | Nút lệnh Thuộc tính của tập tin | Lấy các giá trị trên form thông qua biến \$_FILES \$ten_file = \$_FILES["ten_dieu_khien"]["name"]; \$kieu = \$_FILES["ten_dieu_khien"]["type"]; \$kich_thuoc = \$_FILES["ten_dieu_khien"]["size"]; Ví dụ: \$ten_file = \$_FILES["file"]["name"]; -> lấy tên file của điều khiển File Field có tên là file In các giá trị này như yêu cầu |

Bài 9: Thiết kế Form Ghép mảng, đếm số phần tử và sắp xếp (BTVN)

| Mång A: | 6, 3, 7, 9, 1, 2 |
|--------------------|---|
| Mång B: | 7, 9, 1, 4, 7, 8, 10 |
| | Thực hiện |
| Số phần tử máng A: | 6 |
| Số phần tử mảng B: | 7 |
| Mång C: | 6, 3, 7, 9, 1, 2, 7, 9, 1, 4, 7, 8, 10 |
| Mảng C tăng dần: | 1, 1, 2, 3, 4, 6, 7, 7, 7, 8, 9, 9, 10 |
| Mảng C giảm dần: | 10, 9, 9, 8, 7, 7, 7, 6, 4, 3, 2, 1, 1 |
| (Ghi chú: Các phần | tử trong mảng sẽ có cách nhau bằng dấu ",") |

| Stt | Đối tượng | Yêu cầu | Ghi chú |
|-----|------------|---|---------|
| 1 | Form | - Đặt tên cho Form | |
| | | - Thiết lập phương thức cho Form là post | |
| | | - Và action của Form là tên của trang | |
| 2 | Điều khiển | - Sử dụng điều khiển TextField, Button | |
| | | - Các TextField Số pt mảng A, B, mảng C, C tăng, C giảm không cho phép nhập liệu và chỉnh sửa | |

Yêu cầu chức năng

| Stt | Đối tượng | Yêu cầu xử lý chức năng | Ghi chú |
|-----|-----------|----------------------------------|---------|
| 1 | Nút lệnh | - Khi chọn, thực hiện : | |
| | Thực hiện | o Tách chuỗi và gán vào các mảng | |
| | | o Đếm số phần tử của mỗi mảng | |
| | | o Ghép mảng A và B thành mảng C | |
| | | o Sắp xếp mảng C | |
| | | o In ra như yêu cầu | |

| Stt | Đối tượng | Xử lý | |
|-----|---------------------|---|-------------|
| 1 | Trang | - Tạo một trang tên là mang_ghep.php | |
| 2 | Nút lệnh Thực hiện | Lấy giá trị dãy số (mảng) A, dãy số (mảng) B trên form thông qua biến \$_POST | |
| | | - Tạo mảng A, mảng B và đếm số phần tử của từng mảng: dùng explode(), count(\$mang) | |
| | | - Tạo mảng C bằng cách ghép hai mảng A và B: dùng array_merge() \$c = array_merge(\$manga, \$mangb); | |
| | | - Sắp xếp mảng C tăng và giảm dần: dùng sort(\$c) để sắp tăng và rs sắp giảm | ort(\$c) để |
| | | - Xuất các kết quả ra theo yêu cầu của bài | |

Bài 10: Thiết kế Form Tìm kiếm chuỗi (BTVN)

| | ÌM TÙ TRONG CHUỔI |
|-------------|--|
| Chuỗi: | Không thầy đố mày làm nên |
| Từ cần tìm: | thầy |
| | Tim kiếm |
| | Tìm thấy từ 'thầy' trong chuỗi tại vị trí số 7 |

Yêu cầu thiết kế:

| Stt | Đối tượng | Yêu cầu | Ghi chú |
|-----|------------|---|---------|
| 1 | Form | - Đặt tên cho Form | |
| | | - Thiết lập phương thức cho Form là post | |
| | | - Và action của Form là tên của trang | |
| 2 | Điều khiển | - Sử dụng điều khiển TextField, Button | |
| | | - TextField Kết quả không cho phép nhập liệu và chỉnh sửa | |

Yêu cầu chức năng

| Stt | Đối tượng | Yêu cầu xử lý chức năng | Ghi chú |
|-----|----------------------|---|---------|
| 1 | Nút lệnh Tìm kiếm | - Khi chọn, thực hiện: o Tìm kiếm từ trong chuỗi. Nếu tìm thấy thì xuất "Tìm thấy từ '' trong chuỗi tại vị trí số", ngược lại thì xuất "Không tìm thấy từ trong chuỗi" | |

| Stt | Đối tượng | Xử lý | |
|-----|----------------------|---|------|
| 1 | Trang | - Tạo một trang tên là chuoi_tim_kiem.php | |
| 2 | Nút lệnh Tìm kiếm | Lấy giá trị chuỗi, từ cần tìm trên form thông qua biến Dùng hàm tìm kiếm chuỗi: \$kq = strpos(\$chuoi,\$tu_t Nếu \$kq đúng: Thông báo tìm thấy tại vị trí \$kq Ngược lại: Tìm không thấy Xuất kết quả (\$kq) ra TextField Chuỗi kết quả | im); |

Bài 11: Tạo một trang PHP có tên là Thong_tin_dat_cho (BTVN)

| THÔNG TIN ĐẶT CHỐ |
|---|
| Số khách tham dự bữa tiệc của quý khách: 100 Ngày 04/06/2007 |
| Loại tiệc: ☐ Tiệc sáng 🔽 Tiệc trưa ☐ Tiệc tối |
| Địa điểm: C Trong nhà . Ngoài trời |
| Tên quý khách: nguyễn thanh Địa chỉ liên lạc: a23 nguyễn oanh p17 q.gv |
| Độ tuổi: Từ 19 đến 34 tuổi 💌 Giới tính: 🕑 Nam C Nữ |
| Quý khách biết đến nhà hàng của chúng tôi qua: Báo chí Dài phát thanh Trưi |
| Các yêu cầu khác của quý khách: |
| - Khung cảnh đẹp - Không gian khoáng đẳng |
| Đặt chỗ |

Kết quả sau khi nhấn Đặt chỗ

| THÔNG TIN ĐẶT CHỐ |
|---|
| Thông tin khách hàng Họ tên: Nguyễn Thanh - Độ tuổi: Từ 19 đến 34 tuổi / Giới tính: Nam Địa chĩ: A23 Nguyễn Oanh P17 Q.gv |
| Thông tin đặt chỗ Số khách tham gia bữa tiệc: 100 - Ngày đặt tiệc: 04/06/2007 Loại tiệc: - Tiệc trưa / Địa điểm: Ngoài trời |
| Các yếu cầu kèm theo: - Khung cănh đẹp - Không gian khoáng đăng |
| Quý khách biết đến nhà hàng của chúng tôi qua: Báo chí, Tivi Chúng tôi đã nhận được thông tin đặt chỗ của quý khách vào lúc: 15:21:39 - 04/06/2007 |

| Stt | Đối tượng | Yêu cầu | Ghi chú |
|-----|------------|---|---------|
| 1 | Form | - Đặt tên cho Form | |
| | | - Thiết lập phương thức cho Form là post | |
| | | - Và action của Form là tên của trang | |
| 2 | Điều khiển | - Sử dụng điều khiển File field, Text Area, Radio Group, Checkbox, List/Menu, Button | |
| | | - Trong đó mặc định: ngày = ngày hiện hành | |
| | | - List là multiselect | |

Yêu cầu chức năng

| Stt | Đối tượng | Yêu cầu xử lý chức năng | Ghi chú |
|-----|---------------------|--|---------|
| 1 | Nút lệnh Đặt chỗ | Khi chọn, thực hiện: Hiển thị các thông tin đặt chỗ như hình trên Trong đó, định dạng hiển thị như sau: Tên và địa chỉ khách hàng viết hoa đầu mỗi từ Các yêu cầu của khách hàng in xuống dòng như khách hàng đã nhập vào Ngày / giờ nhận thông tin là ngày / giờ hiện tại của hệ thống | |

Hướng dẫn giải

| Stt | Đối tượng | Xử lý | |
|-----|---------------------|---|---|
| 1 | Trang | - Tạo một trang tên là dat_cho.php | |
| 2 | Nút lệnh Đặt chỗ | Lần lượt lấy các giá trị trên form thông qua biến \$_PC Dùng hàm ucwords() để viết hoa đầu từ cho tên kh Dùng hàm nl2br() để xuống dòng nội dung yêu cầu nhập vào. Lấy ngày/giờ của hệ thống để in ra ngày/giờ đăng ký (dùng hàm date()) In các giá trị này như yêu cầu | aách hàng và địa chỉ u mà khách hàng |

Bài 12: Thiết kế trang như sau (BTVN)

| | ANG KI TOOK DO | Company of the Compan |
|--|--|--|
| Tên Tour: | Hà Nội - Hạ Long - Sapa | · |
| Ngày khởi hành: | 04/06/2007 | |
| Phương tiện đi chuyển: | Xe hori | |
| Số lượng đăng ký: | 15 | 7 |
| Tên khách hàng: | Nguyễn thị thanh tháo | |
| Liên hệ theo địa chi: | a23 nguyễn canh p17 q.gv | |
| Số điện thoại: | 0903123456 | |
| | Những yêu cầu kèm theo |); |
| | Đăng ký Tour | * |
| Kết qu | ả sau khi nhấn Đăng l | ký Tour |
| T | HÔNG TIN ĐẶT ' | TOUR |
| Khách hàng đã chọn Ngày khởi hành: 04/0 Phương tiện: Xe hơi | Tour: Hà Nội - Hạ Long - 06/2007 | Sapa |
| Số lượng đăng ký: 1. Giá tour/khách: 5400 Tổng số tiền cho 15 | 0000 | |
| Thông tin khách hàn Họ tên: <i>Nguyễn Thị</i> Số điện thoại: 09031 | Thanh Tháo - Địa chi: A23 | 3 Nguyễn Oanh P17 Q.gv |
| Các yêu cầu kèm the - Phòng ngủ thoải m - Dịch vụ giá phải ch | ái <mark> </mark> | |

Yêu cầu thiết kế:

| Stt | Đối tượng | Yêu cầu | Ghi chú |
|-----|------------|--|---------|
| 1 | Form | - Đặt tên cho Form | |
| | | - Thiết lập phương thức cho Form là post | |
| | | - Và action của Form là tên của trang | |
| 2 | Điều khiển | - Sử dụng điều khiển TextField, TextArea, List/Menu, Button | |
| | | - Trong đó List/Menu có dùng optgroup dạng như sau: | |

| Hà Nội - Hạ Long - Sapa ▼ |
|--|
| Miền Bắc |
| Hà Nội - Hạ Long - Sapa |
| Hà Nội - Hải Phòng Hà Nội - Điện Biên |
| Miền Trung Huế - Bạch Mã - Đà Nẵng |
| Nha Trang - Đà lạt |
| Buôn Mê thuột - Gia lai - Kontum <i>Miền Nam</i> |
| TP.HCM - Phú Quốc TP.HCM - Cần Thơ - Cà Mau TP.HCM - Mỹ Tho |
| TextField ngày khởi hành được gán mặc định là ngày khởi hành = ngày hiện tại |

Yêu cầu chức năng

| Stt | Đối tượng | Yêu cầu xử lý chức năng | Ghi chú |
|-----|-----------------------------|---|---------|
| 1 | Nút lệnh Đăng ký Tour | - Khi chọn, thực hiện: Thực hiện việc tính tiền cho một khách hàng và tính tiền cho số lượng khách mà người dùng đã đăng ký. Với giá tiền ban đầu cho mỗi khách/tour là: | |
| | | Hà Nội - Hạ Long – Sapa: 6.000.000đ Hà Nội - Hải Phòng: 5.500.000đ Hà Nội - Điện Biên: 5.500.000đ Huế - Bạch Mã – Đà Nẵng: 5.000.000đ Nha Trang – Đà Lạt: 3.000.000đ Buôn Mê Thuộc – Gia Lai – Kom Tum: 3.500.000đ TP HCM – Phú Quốc: 4.000.000đ TP HCM - Cần Thơ – Cà Mau: 4.500.000đ TP HCM - Mỹ Tho: 3.000.000đ | |
| | | Và phương tiện là: • Máy bay thì số tiền/khách = giá tiền * 100% • Tàu hoả thì số tiền/ khách = giá tiền * 95% • Xe hơi thì số tiền/ khách = giá tiền * 90% • Tàu thuỷ thì số tiền/ khách = giá tiền * 90% • Xe máy thì số tiền/ khách = giá tiền * 80% | |
| | | Như vậy tổng tiền cho một đoàn khách là: Dưới 10 khách: số tiền/khách * số khách * 100% Từ 10 đến 19 khách: số tiền/khách * số khách * 95% Từ 20 đến 49 khách: số tiền/khách * số khách * 90% Trên 50 khách: số tiền/khách * số khách * 80% Hiển thị nội dung toàn bộ thông tin khách hàng đã nhập vào (như hình trên) theo định dạng sau: tên khách hàng và địa chỉ liên lạc phải định dạng viết hoa đầu mỗi từ | |

| Stt | Đối tượng | Xử lý |
|-----|-----------------|--|
| 1 | Trang | - Tạo một trang tên là dang_ky_tour_dl.php |
| 2 | Nút lệnh | - Lần lượt lấy các giá trị trên form thông qua biến \$_POST hay \$_REQUEST |
| | Đăng ký Tour | Viết hàm tinh_tien_1_nguoi(\$ten_tour): dùng cấu trúc switchcase để lấy được giá tiền/tour, giá trị trả về là số tiền/tour được truyền vào |
| | | Dùng cấu trúc switch case để tính tiền cho một khách/tour khi khách đã chọn phương tiện (gọi hàm đã xây dựng ở trên để có được giá tiền/tour rồi * tỷ lệ % tuỳ theo phương tiện) |
| | | - Dùng cấu trúc ifelseif để tính tiền cho cả một đoàn khách. |
| | | - In các giá trị này như yêu cầu |